

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/10/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp H, xã H1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Anh Đoàn Thanh T1, sinh năm 1978.

2/ Chị Bùi Thị L1, sinh năm 1980

Cung địa chỉ: ấp H2, xã H1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bị đơn anh Đoàn Thanh T1 và chị Bùi Thị L1 có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn bà Lê Thị L số tiền hui còn nợ 72.000.000đ và tiền vay là 40.000.000đ, tổng cộng 112.000.000đ (*Một trăm mười hai triệu đồng*)

Kể từ ngày bà Lê Thị L có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Đoàn Thanh T1 và chị Bùi Thị L1 chưa thực hiện xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc các bị đơn anh Đoàn Thanh T1 và chị Bùi Thị L1 có nghĩa vụ nộp số tiền 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả cho nguyên đơn bà Lê Thị L số tiền 4.487.500đ (*Bốn triệu bốn trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015664 ngày 24/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga